

Bản án số: 21/2018/HS-ST

Ngày: 21-3-2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Hồng Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Long

2. Bà Võ Thanh Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thuỳ Anh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Luân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Thanh L; giới tính: Nam; sinh ngày 24 tháng 11 năm 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số C165/93 Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số C165/93 Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị Mỹ H; chưa có vợ con; Bắt tạm giam ngày 29/11/2017.

Tiền án:

- Ngày 12/01/2012 Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (bản án số 09/2012/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/10/2013;

- Ngày 19/12/2014 Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (bản án số 144/2014/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/04/2017.

Tiền sự:

Ngày 01/09/2017 Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng kể từ ngày 01/09/2017 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

(Bị cáo có mặt).

Người bị hại: Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1998

Nơi cư trú: 98/13 Đường D, Phường E, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

(có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thụy Đan T, sinh năm 1988

Nơi cư trú: 492A Đường G, Phường E, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 25/11/2017, sau khi chơi bắn cá tại hẻm 243 Đường TD, Phường ML, Quận T, Trần Thanh L một mình đi bộ về nhà. Trên đường đi, L nhặt được 01 chìa khoá xe gắn máy không biết của ai đánh rơi dưới đất và cầm trên tay. Khi đến đoạn trước nhà số 353/1C Đường TD, Phường ML, Quận T, L nhìn thấy xe gắn máy Wave, màu đen-xám, biển số 54Z1-8842 của ông Nguyễn Hoàng T đang dựng tại đây không có người trông coi, nên liền nảy sinh ý định chiếm đoạt. Để thực hiện, L đến tiếp cận xe gắn máy Wave, biển số 54Z1-8842 dùng tay đẩy thử tay lái thì thấy không có khoá cổ. L liền dùng chìa khoá xe gắn máy vừa nhặt được cắm vào ổ khoá công tắc xe vặn mạnh làm hư ổ khoá. Nhìn thấy đèn xanh trên mặt đồng hồ xe bật sáng, L liền leo lên xe đạp nổ máy điều khiển xe bỏ chạy tẩu thoát. Sau khi lấy trộm được xe gắn máy Wave, biển số 54Z1-8842, L đem xe đến gửi tại bãi xe gầm cầu Calmette, Phường 12, Quận 4 và lấy thẻ giữ xe rồi đi bộ về nhà. Đến 23 giờ 40 phút cùng ngày, ông T phát hiện bị mất trộm xe, nên đã đến Công an Phường 15, Quận 4 trình báo.

Sau khi trình báo Công an, ông T đi tìm tại các bãi giữ xe đêm trên địa bàn Quận 4 thì phát hiện xe gắn máy Wave biển số 54Z1-8842 của mình bị mất trộm đang được gửi tại bãi xe gầm cầu Calmette, Phường 12, Quận 4, nên ông T báo cho Công an Phường 15, Quận 4 để thu hồi. Khoảng 14 giờ 25 phút ngày 26/11/2017, L đem theo thẻ giữ xe đến bãi xe gầm cầu Calmette, Phường 12, Quận 4 để lấy xe trộm được đang gửi tại đây, thì bị Công an Phường 15, Quận 4 mời về làm việc. Tại Cơ quan Công an, Trần Thanh L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại kết luận giám định số 141/TCKH-HĐĐG ngày 27/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Quận 4 kết luận: 01 xe gắn máy hiệu Honda, loại Wave, màu đen-xám, biển số 54Z1-8842; số khung Y-612659; số máy C12E-0237211, có giá trị 4.200.000 đồng.

Đối với xe gắn máy Honda Wave, màu đen-xám biển số 54Z1-8842 qua kiểm tra có đầy đủ giấy tờ hợp pháp, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho bị hại là ông Nguyễn Hoàng T để tiếp tục sử dụng, ông T đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì thêm.

Vật chứng hiện đang tạm giữ: 01 quần jean dài màu xanh, 01 áo sơ mi dài tay sọc caro màu xanh là trang phục do Trần Thanh L mặc lúc thực hiện hành vi phạm tội và đi gửi xe.

Ngoài ra, trong hồ sơ vụ án có niêm phong 01 đĩa ghi hình trích xuất từ camera tại bãi giữ xe gầm cầu Calmette ghi lại hình ảnh L điều khiển xe lấy trộm được đến gửi và 01 đĩa ghi hình trích xuất từ điện thoại di động của nhân viên bãi giữ xe ghi lại hình ảnh L đến bãi giữ xe gầm cầu Calmette để lấy xe.

Tại Bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 07/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Trần Thanh L về tội ‘Trộm cắp tài sản’ theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Trần Thanh L có lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, bản thân bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, nên xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội:

Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Thanh L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, bị cáo học vấn thấp, tài sản có giá trị không lớn và được thu hồi trả lại cho người bị hại, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 tuyên mức hình phạt đối với bị cáo Trần Thanh L từ 02 (năm) đến 03 (năm) tù; không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu, nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 quần jean dài màu xanh, 01 áo sơ mi dài tay sọc caro màu xanh là trang phục do Trần Thanh L mặc lúc thực hiện hành vi phạm tội và đi gửi xe.

Đề nghị lưu hồ sơ làm chứng cứ vụ án 01 đĩa ghi hình trích xuất từ camera tại bãi giữ xe gầm cầu Calmette ghi lại hình ảnh L điều khiển xe lấy trộm được đến gửi và 01 đĩa ghi hình trích xuất từ điện thoại di động của nhân viên bãi giữ xe ghi lại hình ảnh L đến bãi giữ xe gầm cầu Calmette để lấy xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, kết luận định giá có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 25/11/2017, tại trước nhà số 353/1C Đường TD, Phường ML, Quận T, bị cáo Trần Thanh L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt xe gắn máy Wave màu đen-xám, biển số 54Z1-8842 của ông Nguyễn Hoàng T, theo kết luận định giá xe gắn máy Wave màu đen-xám, biển số 54Z1-8842 có trị giá là 4.200.000 đồng (bốn triệu hai trăm nghìn) đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy

định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

[3] Bản thân bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, hành vi của bị cáo là tái phạm nguy hiểm. Đây là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 của Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Tuy nhiên, tại thời điểm truy tố, xét xử, Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật, theo đó, tội trộm cắp tài sản quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức hình phạt nhẹ hơn so với quy định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Cho nên, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 7 và điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hội đồng xét xử xét cần áp dụng hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại, nên khi lượng hình cần áp dụng các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đồng thời, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Chiếc xe gắn máy Wave, màu đen-xám, biển số 54Z1-8842 do bà Nguyễn Thụy Đan T là chị của ông Nguyễn Hoàng T đứng tên chủ sở hữu. Bà Nguyễn Thụy Đan T cho ông T mượn xe để đi lại. Nay người bị hại là ông Nguyễn Hoàng T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thụy Đan T đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 quần jean dài màu xanh, 01 áo sơ mi dài tay sọc caro màu xanh, Hội đồng xét xử xét đây là trang phục của bị cáo, nên cần trả lại cho bị cáo.

Ngoài ra, trong hồ sơ vụ án có lưu 01 đĩa ghi hình trích xuất từ camera tại bãi giữ xe gầm cầu Calmette, ghi lại hình ảnh bị cáo điều khiển xe lấy trộm được đến gửi và 01 đĩa ghi hình trích xuất từ điện thoại di động của nhân viên bãi giữ xe, ghi lại hình ảnh bị cáo đến bãi giữ xe gầm cầu Calmette để lấy xe. Đây được xem là tài liệu, chứng cứ của vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 7, điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Trần Thanh L 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 11 năm 2017.

Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo Trần Thanh L 01 (một) quần jean dài màu xanh, 01 (một) áo sơ mi dài tay sọc caro màu xanh.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ Điều 107 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Cần lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa ghi hình trích xuất từ camera tại bãi giữ xe gầm cầu Calmette, ghi lại hình ảnh bị cáo điều khiển xe lấy trộm được đến gửi và 01 (một) đĩa ghi hình trích xuất từ điện thoại di động của nhân viên bãi giữ xe, ghi lại hình ảnh bị cáo đến bãi giữ xe gầm cầu Calmette để lấy xe.

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

2. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng; (2)
- CA TP.HCM (PC 53); (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (1)
- THADS Quận 4; (1)
- THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Trần Hồng Loan